

CHÍNH PHỦ
Số: 43/2007/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công an nhân dân

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công an nhân dân về tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân; hạn tuổi phục vụ của sĩ quan Công an nhân dân; biệt phái sĩ quan Công an nhân dân; áp dụng biện pháp nghiệp vụ Công an nhân dân; chế độ chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp, cộng tác, giúp đỡ Công an nhân dân; chế độ, chính sách đối với sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân nghỉ hưu, chuyển ngành, thôi phục vụ trong Công an nhân dân; khen thưởng đối với Công an nhân dân và cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp, cộng tác, giúp đỡ Công an nhân dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú, hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải thực hiện quy

định của Nghị định này và các quy định có liên quan khác của pháp luật. Trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng điều ước quốc tế đó.

Chương II

TUYỂN CHỌN CÔNG DÂN VÀO CÔNG AN NHÂN DÂN

Điều 3. Mục tiêu, nguyên tắc tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân

1. Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân nhằm bổ sung, tăng cường và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu của Công an nhân dân trong từng thời kỳ. Ưu tiên tuyển chọn bổ sung cho lực lượng trực tiếp chiến đấu.
2. Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân bảo đảm đúng quy trình, đối tượng, chỉ tiêu, tiêu chuẩn và điều kiện đã được cấp có thẩm quyền quyết định.
3. Quá trình tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân phải bảo đảm thực hiện đúng quy chế dân chủ trong công tác tuyển sinh, tuyển dụng và trong công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân.
4. Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, Bộ trưởng Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng biên chế của Công an nhân dân. Căn cứ vào biên chế được phê duyệt, Bộ trưởng Bộ Công an phân bổ chỉ tiêu và hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân.

Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân

Công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có thể được tuyển chọn vào Công an nhân dân khi có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Trung thành với tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có lý lịch bản thân và gia đình rõ ràng; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; có phẩm chất, tư cách đạo đức tốt; có sức khỏe, trình độ học vấn và năng khiếu phù hợp với công tác công an; có nguyện vọng phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân.

2. Giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân đối với từng lực lượng, từng vùng miền và từng thời kỳ cụ thể.

Điều 5. Ưu tiên tuyển chọn sinh viên, học sinh vào Công an nhân dân

1. Công an nhân dân được ưu tiên tuyển chọn sinh viên, học viên tốt nghiệp xuất sắc ở các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, trung cấp nghề; có đủ tiêu chuẩn để đào tạo, bổ sung vào Công an nhân dân.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan hữu quan quy định cụ thể về thủ tục tuyển chọn sinh viên, học viên tốt nghiệp xuất sắc vào Công an nhân dân. Các cơ sở đào tạo có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện cho Bộ Công an thực hiện việc tuyển chọn sinh viên, học viên xuất sắc theo yêu cầu.

3. Việc tuyển chọn sĩ quan, hạ sĩ quan được đào tạo các chuyên ngành phù hợp tại các trường của Quân đội nhân dân vào Công an nhân dân do Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

Điều 6. Tuyển chọn, đào tạo công dân ở miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo vào Công an nhân dân

1. Để bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa bàn trọng yếu, hàng năm Bộ Công an được ưu tiên tuyển chọn công dân là người dân tộc thiểu số hoặc công dân khác có thời gian thường trú từ 10 năm liên tục trở lên ở miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo vào Công an nhân dân.

2. Bộ Công an có kế hoạch tuyển chọn, công khai chỉ tiêu, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển chọn và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, nghiệp vụ, pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác của Công an nhân dân; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan quy định và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 7. Chọn cử học sinh, sinh viên, cán bộ Công an nhân dân đào tạo tại các cơ sở giáo dục ngoài Công an nhân dân

1. Bộ Công an được chọn cử học sinh, sinh viên, cán bộ Công an nhân dân đến các cơ sở giáo dục ngoài Công an nhân dân để đào tạo ngành nghề thích hợp phục vụ nhiệm vụ công tác công an.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan hữu quan quy định cụ thể về thủ tục chọn cử học sinh, sinh viên và cán bộ Công an nhân dân đến đào tạo tại các cơ sở giáo dục ngoài Công an nhân dân.

Chương III

HẠN TUỔI PHỤC VỤ CỦA SĨ QUAN CÔNG AN NHÂN DÂN

Điều 8. Hạn tuổi phục vụ cao nhất và điều kiện xét kéo dài tuổi phục vụ của sĩ quan Công an nhân dân

1. Hạn tuổi cao nhất của sĩ quan Công an nhân dân quy định cụ thể như sau:

Cấp úy: nam 50, nữ 50;

Thiếu tá, Trung tá: nam 55, nữ 53;

Thượng tá: nam 58, nữ 55;

Đại tá, cấp tướng: nam 60, nữ 55.

2. Sĩ quan Công an nhân dân được xét kéo dài tuổi phục vụ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Đơn vị trực tiếp sử dụng sĩ quan hoặc đơn vị khác trong Công an nhân dân thực sự có nhu cầu.

b) Sĩ quan Công an nhân dân có phẩm chất tốt, sức khỏe tốt, tự nguyện và có một trong các điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ sau:

- Cán bộ nghiên cứu khoa học trong Công an nhân dân có chức danh giáo sư, phó giáo sư; trình độ tiến sĩ; danh hiệu nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú, thầy thuốc nhân dân, thầy thuốc ưu tú, nghệ sĩ nhân dân, nghệ sĩ ưu tú;

- Cán bộ trong Công an nhân dân đang tham gia vào chương trình, đề tài khoa học cấp Nhà nước; chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực công tác của Công an nhân dân;

- Trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 9. Thời hạn, thẩm quyền kéo dài tuổi phục vụ trong Công an nhân dân

1. Sĩ quan Công an nhân dân có đủ điều kiện quy định tại Điều 8 có thể được kéo dài tuổi phục vụ một hoặc nhiều lần, mỗi lần không quá 2 năm nhưng thời hạn tối đa không quá 5 năm.

2. Trường hợp xét kéo dài tuổi phục vụ của sĩ quan Công an nhân dân có cấp bậc hàm từ Thiếu tướng, chức vụ từ Tổng Cục trưởng trở lên do Bộ trưởng Bộ Công an trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Trường hợp xét kéo dài tuổi phục vụ của sĩ quan Công an nhân dân có cấp bậc hàm từ Đại tá, chức vụ từ Phó tổng cục trưởng trở xuống do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

Điều 10. Chế độ, chính sách đối với sĩ quan được kéo dài tuổi phục vụ

1. Sĩ quan Công an nhân dân được kéo dài tuổi phục vụ thì thôi giữ chức vụ quản lý, chỉ huy.

2. Trường hợp đặc biệt, đối với sĩ quan giữ chức vụ do bổ nhiệm có thời hạn và được kéo dài tuổi phục vụ được cấp có thẩm quyền quyết định thì vẫn được giữ chức vụ quản lý, chỉ huy cho đến hết thời hạn bổ nhiệm.

3. Sĩ quan được kéo dài tuổi phục vụ được hưởng lương và các chế độ khác theo quy định hiện hành.

Điều 11. Nghỉ hưu trước hạn tuổi phục vụ của sĩ quan Công an nhân dân

1. Sĩ quan Công an nhân dân đủ tuổi phục vụ quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định này, nếu đủ năm đóng bảo hiểm xã hội theo quy định thì được cơ quan có thẩm quyền thực hiện chế độ nghỉ hưu.

2. Sĩ quan Công an nhân dân có thời gian công tác trong Công an nhân dân đối với nam đủ 25 năm, nữ đủ 20 năm, nếu sức khỏe yếu, năng lực hạn chế, do yêu cầu công tác hoặc tự nguyện xin nghỉ thì được nghỉ hưu trước hạn tuổi.

3. Bộ trưởng Bộ Công an quy định cụ thể việc sĩ quan Công an nhân dân được nghỉ hưu trước hạn tuổi phục vụ.

Chương IV

BIỆT PHÁI SĨ QUAN CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ THẨM QUYỀN ÁP DỤNG BIỆN PHÁP NGHIỆP